

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CTCP (VINAFOOD II)
TẠI CTCP XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG (AFIEX)

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN AGRIBANK
CHI NHÁNH MIỀN TRUNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

Chi nhánh Miền Trung

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Agribank, Số 228 Đường
2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3671 666

Fax: 0236 3621 890

Website: <http://www.agriseco.com.vn>

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

MỤC LỤC

<u>DANH MỤC CÁC TỪ VÀ NHÓM TỪ VIẾT TẮT</u>	4
<u>I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP</u>	5
1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP.....	5
1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT.....	5
1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	5
2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH.....	6
3. BAN LÃNH ĐẠO CỦA CÔNG TY.....	10
4. MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	10
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY.....	15
5.1. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 30/06/2021.....	15
5.2. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TỪ TRÊN 5% VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 30/06/2021.....	15
5.3. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP VÀ TỶ LỆ CỔ PHẦN NẪM GIỮ.....	16
5.4. THÔNG TIN VỀ TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI.....	16
6. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY ME VÀ CÔNG TY CON CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY AFIEX ĐANG NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY AFIEX.....	16
6.1. CÁC CÔNG TY TRỰC THUỘC.....	16
6.2. CÁC CÔNG TY KINH DOANH, LIÊN KẾT.....	17
7. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY.....	17
7.1. SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHÍNH CỦA AFIEX.....	17
7.2. CƠ CẤU DOANH THU CỦA CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG.....	18
7.3. CƠ CẤU CHI PHÍ.....	19
8. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.....	20
8.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	20
8.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	22
9. NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG ĐẦU TƯ VỐN VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG.....	29
10. KẾ HOẠCH KINH DOANH, SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY.....	31
10.1. KẾ HOẠCH DOANH THU, LỢI NHUẬN NĂM 2021.....	31
10.2. CĂN CỨ ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN, CÓ TỨC.....	31
<u>II. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN</u>	32
1. CƠ SỞ PHÁP LÝ.....	32
2. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	33
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	33
3.1. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN VÀO CÔNG TY.....	33
3.2. LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	33
4. SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG.....	34

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

5.	GIÁ KHỞI ĐIỂM CHÀO BÁN.....	34
6.	PHƯƠNG THỨC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN VINAFOOD 2 TẠI AFIEX.....	35
7.	GIÁ BÁN AFIEX TẠI NGÀY ĐẤU GIÁ.....	36
<input type="checkbox"/>	GIÁ BÁN CỔ PHIẾU AFX TẠI NGÀY ĐẤU GIÁ.....	36
8.	TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ:.....	36
9.	THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	37
10.	PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ SỔ CỔ PHẦN KHÔNG BÁN HẾT:.....	38
11.	DỰ KIẾN LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	38
 III. <u>TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN</u>		40
1.	HỒ SƠ ĐẤU GIÁ.....	40
2.	ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN.....	40
3.	CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN.....	40
4.	CÁC NHÀ ĐẦU TƯ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ VÀ NỘP TIỀN ĐẶT CỌC.....	40
5.	CÁC NHÀ ĐẦU TƯ BỎ PHIẾU ĐẤU GIÁ MUA CỔ PHẦN.....	40
6.	ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ.....	41
7.	TỔ CHỨC BUỔI BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN.....	41
8.	NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ BÁN ĐẤU GIÁ.....	41
9.	CÔNG BỐ KẾT QUẢ BÁN ĐẤU GIÁ.....	41
10.	THU TIỀN MUA CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRÚNG GIÁ.....	41
11.	CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU QUA TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM.....	41
12.	BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN.....	41

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

DANH MỤC CÁC TỪ VÀ NHÓM TỪ VIẾT TẮT

- Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng/ Bên : Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – chuyển nhượng/ Tổng Công ty/ Công ty cổ phần Vinafood 2
- Công ty có vốn của doanh nghiệp : Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản chuyển nhượng/ Bên được chuyển Thực phẩm An Giang
nhượng/ Công ty/ AFIEX
- Đơn vị thẩm định giá lần thứ nhất : Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Đơn vị thẩm định giá lần thứ hai : Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Đơn vị tư vấn/ Agriseco Miền Trung : Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank – Chi nhánh Miền Trung
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- HĐTV : Hội đồng thành viên
- TGD : Tổng giám đốc
- BKS : Ban kiểm soát
- CTCP : Công ty cổ phần
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- UBCKNN : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- VSD : Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- HNX : Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- LNST : Lợi nhuận sau thuế
- DTT : Doanh thu thuần
- VCSH : Vốn chủ sở hữu
- VDL : Vốn điều lệ
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh
- SXKD : Sản xuất kinh doanh
- BCTC : Báo cáo tài chính
- ĐVT : Đơn vị tính

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

TỔNG CÔNG TY
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM
- CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung về Doanh nghiệp

1.1. Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang
- Tên tiếng Anh : An Giang Agriculture and Foods Import-Export Joint Stock Company
- Tên viết tắt : AFIEX

- Logo



- Trụ sở chính : 2045 Trần Hưng đạo, Phường Mỹ Thới, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Điện thoại : 0296 3932 963
- Fax : 0296 3932 981
- Giấy CN ĐK DN : 1600194461 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2011, đăng ký thay đổi lần gần nhất vào ngày 28 tháng 04 năm 2021
- Vốn điều lệ : 350.000.000.000 đồng
(Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Mã cổ phiếu : AFX
- Niêm yết tại : Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (UpCom)

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1990: Công ty được thành lập theo Quyết định số 71/QĐ-UBTC ngày 10/02/1990 của UBND Tỉnh An Giang, từ sự sáp nhập của ba công ty: Công ty Chăn nuôi, Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản và Xí nghiệp Khai thác Chế biến Thủy sản theo mô hình là doanh nghiệp nhà nước với tên gọi ban đầu là Công ty Xuất nhập khẩu Nông thủy sản An Giang;

Năm 1992: Căn cứ quy chế thành lập, giải thể doanh nghiệp nhà nước ban hành theo Nghị định số 156/HĐBT ngày 07/05/1992 của Hội đồng Bộ trưởng, UBND Tỉnh An

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Giang đã ra Quyết định số 528/QĐ ngày 02/11/1992 thành lập lại Công ty, đồng thời tiếp tục sáp nhập một bộ phận của Công ty Lâm sản vào Công ty Xuất nhập khẩu Nông thủy sản An Giang;

Năm 1995: UBND Tỉnh An Giang đã tách Công ty thành hai công ty hoạt động độc lập đó là Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (nay là Công ty Cổ phần XNK Thủy sản An Giang - AGIFISH) và Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang - AN GIANG AFIEX;

Ngày 29/01/1996, Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang được thành lập theo Quyết định số 69/QĐ-UB ngày 29/01/1996 của UBND Tỉnh An Giang;

Năm 2010: Công ty đã được UBND Tỉnh An Giang phê duyệt phương án chuyển thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 22/9/2010;

Năm 2011: Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/4/2011 với vốn điều lệ 350 tỷ đồng;

Ngày 06/07/2011, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang chính thức trở thành Công ty đại chúng theo văn bản số 148/CQĐD-NV do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước – Cơ quan đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh cấp;

Ngày 02/12/2016, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang chính thức giao dịch trên sàn UpCom theo Quyết định số 758/QĐ-SGDHN ngày 21/11/2016 và Thông báo số 1212/TB-SGDHN ngày 21/11/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Hiện nay, Công ty đang hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600194461 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 01/04/2011, thay đổi lần thứ 9 ngày 28/04/2021 với vốn điều lệ là 350 tỷ đồng.

2. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
2	Trồng cây điều	0123
3	Trồng cây hồ tiêu	0124
4	Trồng cây cao su	0125
5	Trồng cây cà phê	0126

PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Trồng cây chè	0127
7	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
8	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
9	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt <i>Chi tiết: Sản xuất, chế biến và bảo quản thịt</i>	1010
10	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản <i>Chi tiết: Sản xuất, chế biến và bảo quản thủy sản</i>	1020
11	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật <i>Chi tiết: Sản xuất, chế biến và bảo quản dầu mỡ</i> <i>Chi tiết: Chế biến dầu Bio-Diesel và nhiên liệu khác từ mỡ cá</i>	1040
12	Xay xát và sản xuất bột thô <i>Chi tiết: Xay xát và sản xuất bột</i>	1061
13	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Chi tiết: Xay xát, sản xuất thức ăn gia súc</i> <i>Chi tiết: Sản xuất thức ăn chăn nuôi thủy sản</i>	1080
14	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ <i>Chi tiết: Sơ chế gỗ</i> <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ gỗ</i>	1610
15	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa <i>Chi tiết: Sản xuất bao bì</i>	1702
16	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất bảng phần tử</i>	3290
17	Sản xuất điện <i>Chi tiết: Điện gió</i> <i>Chi tiết: Điện mặt trời</i>	3511
18	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Phân phối điện</i>	3512
19	Bán mô tô, xe máy <i>Chi tiết: Đại lý xe máy điện</i>	4541
20	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
21	Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Mua bán thực phẩm</i> <i>Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt</i>	4632
22	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Mua bán đồ uống, rượu bia</i>	4633

PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

STT	Tên ngành	Mã ngành
23	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán mỹ phẩm và hóa mỹ phẩm</i> <i>Chi tiết: Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình</i> <i>Chi tiết: Mua bán hàng bách hóa tổng hợp</i>	4649
24	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng</i> <i>Chi tiết: Mua bán đồ ngũ kim</i> <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị cấp nước trong nhà và phụ tùng thay thế</i> <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị nhiệt và phụ tùng thay thế</i>	4663
25	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn bao bì</i> <i>Chi tiết: Mua bán phân bón</i> <i>Chi tiết: Mua bán thuốc thú y</i> <i>Chi tiết: Mua bán thuốc thủy sản</i> <i>Chi tiết: Mua bán bảng phần tử</i>	4669
26	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan</i> <i>Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan)</i> <i>Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác</i>	5210
28	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan, gửi hàng, giao nhận hàng hóa, hoạt động liên quan như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan đến hậu cần (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động vận tải liên quan đến đường hàng không)</i>	5229
29	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i> <i>Chi tiết: Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>	5510
30	Dịch vụ phục vụ đồ uống <i>Chi tiết: Quán cà phê, giải khát</i>	5630
31	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
32	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở</i> <i>Chi tiết: Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở</i>	6810

PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<i>Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở</i> <i>Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở</i> <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản khác</i>	
33	Trồng lúa	0111
34	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
35	Trồng cây ăn quả <i>Chi tiết: Trồng cây ăn quả khác</i>	0121
36	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò <i>Chi tiết: Sản xuất giống trâu, bò</i> <i>Chi tiết: Chăn nuôi trâu, bò</i>	0141
37	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai <i>Chi tiết: Sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai</i> <i>Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai</i>	0144
38	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
39	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi <i>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ chăn nuôi</i>	0162
40	Khai thác gỗ	0220
41	Nuôi trồng thủy sản nội địa <i>Chi tiết: Sản xuất cá giống, cá thịt nước ngọt</i> <i>Chi tiết: Ươm cá giống</i> <i>Chi tiết: Nuôi cá nước ngọt</i>	0322
42	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trụ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. <i>Chi tiết: Mua bán sản phẩm chăn nuôi</i> <i>Chi tiết: Mua bán nguyên liệu thức ăn chăn nuôi</i> <i>Chi tiết: Mua bán lúa giống, thóc, ngô, lúa mì, hạt ngũ cốc khác</i> <i>Chi tiết: Mua bán thức ăn thủy sản</i> <i>Chi tiết: Mua bán heo giống, heo thịt, tinh dịch heo</i>	4620
43	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631 (Chính)
44	Hoạt động thú y <i>Chi tiết: Dịch vụ chữa bệnh cho gia súc, gia cầm</i> <i>Chi tiết: Dịch vụ chữa bệnh cho thủy sản</i>	7500
45	Chăn nuôi Dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm tập trung <i>*Ghi chú: Doanh nghiệp thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động.</i>	Chưa có mã ngành nghề này

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

3. Ban lãnh đạo của Công ty

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty tại thời điểm lập phương án này như sau:

❖ **Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Quang Thái	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Đình Tuy	Thành viên
3	Ông Vũ Văn Hải	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thu Hà	Thành viên
5	Ông Trịnh Quốc Bình	Thành viên
6	Ông Hứa Minh Trí	Thành viên
7	Ông Phạm Anh Vũ	Thành viên

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

❖ **Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Trọng Bình	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Lê Bảo Anh	Thành viên
3	Bà Nguyễn Vũ Phương Thảo	Thành viên

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

❖ **Ban Giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hứa Minh Trí	Tổng Giám đốc
2	Ông Phạm Ngọa Long	Phó Tổng Giám đốc
3	Phùng Thị Thanh Giang	Giám đốc Tài chính

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

❖ **Đại diện pháp luật**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Quang Thái	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Hứa Minh Trí	Tổng Giám đốc

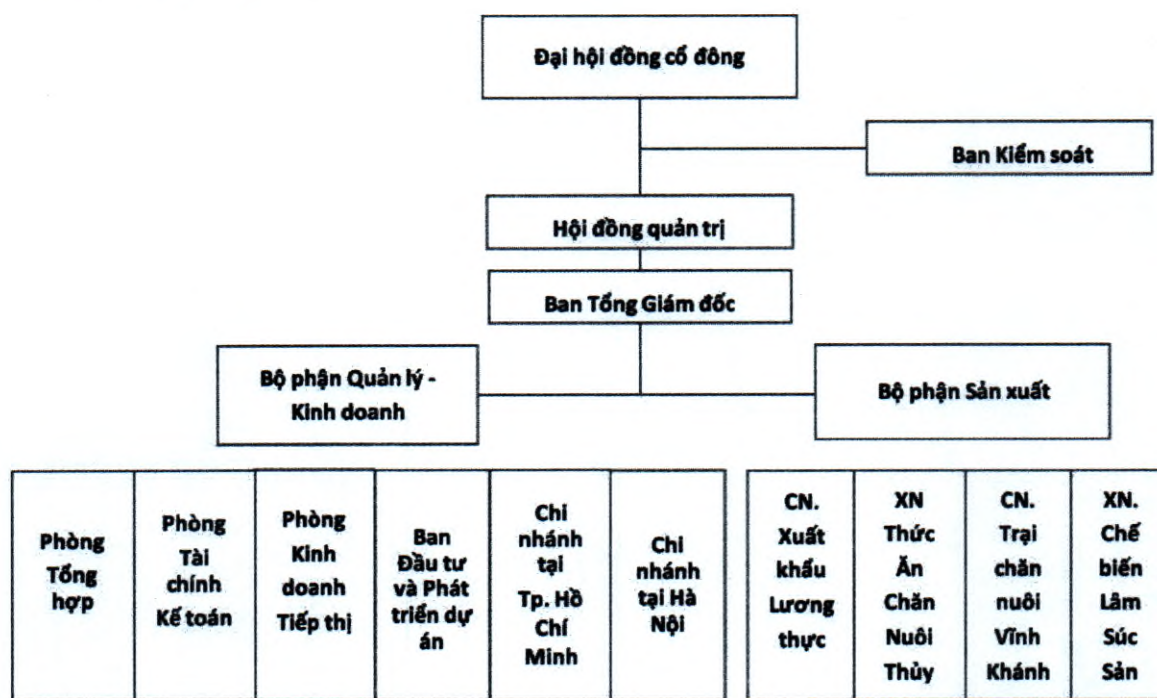
(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

4. Mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty

Mô hình tổ chức của Công ty được xây dựng theo mô hình công ty cổ phần và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty. Bộ máy Công ty

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

được chia thành các Phòng ban chức năng, các chi nhánh và xí nghiệp với chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:



(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty gồm:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền lực cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ: Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ, thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên. Quyết định số lượng, có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên của HĐQT, Ban Kiểm soát; các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

➤ Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định các loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
 - Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
- Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công Công ty;
 - Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
 - Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết;
 - Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
 - Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
 - Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất;

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

- Chấp thuận các giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

❖ **Hội đồng quản trị**

HĐQT Công ty gồm 07 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT.

- HĐQT là cơ quan quản lý Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành của Công ty, có chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chung toàn bộ về các mặt công tác và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

❖ **Các Phòng, Ban**

➤ **Phòng Tổng hợp:**

Phòng Tổng hợp thực hiện chức năng về quản trị nguồn nhân lực, quản trị văn phòng, tài sản và các công tác quản trị nội bộ về hành chính, lao động tiền lương, thi đua, kỷ luật.

➤ **Phòng Tài chính Kế toán:**

Phòng Kế toán chịu trách nhiệm về công tác tài chính, kế toán của Công ty. Ngoài ra, tại các chi nhánh còn có các tổ kế toán phục vụ công tác hạch toán tại đơn vị, cụ thể: Tất cả các giao dịch có giá trị lớn hơn đều thực hiện qua hệ thống ngân hàng, có sự kiểm tra tập trung tại Kế toán Văn phòng Công ty.

➤ **Phòng Kinh doanh tiếp thị:**

Phòng Kinh doanh tiếp thị thực hiện chức năng thu mua nguyên liệu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm của Công ty, bao gồm lương thực, thức ăn chăn nuôi....

➤ **Ban Đầu tư và Phát triển dự án:**

Thực hiện và tham mưu cho HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác đầu tư, phát triển các dự án của Công ty (gồm công tác phát triển dự án và quản lý dự án).

➤ **Xí nghiệp Thức ăn chăn nuôi thủy sản:**

Xí nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi dạng bột, cán mảnh, viên, viên nổi, ... cho gia súc, gia cầm, cá, lươn, ếch với 04 dây chuyền cho công suất thiết kế 91.000 tấn/năm.

➤ **Xí nghiệp chế biến lâm súc sản:**

Xí nghiệp chủ yếu kinh doanh dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm.

➤ **Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội:**

Chi nhánh TP.HCM phụ trách việc đàm phán hợp đồng xuất khẩu gạo, giao nhận hàng hóa cho Công ty (chủ yếu là lương thực) và cung cấp dịch vụ giao nhận cho khách hàng.

➤ **Trại chăn nuôi Vĩnh Khánh:**

Trại chăn nuôi và bán heo giống, cá tra giống và bán thương phẩm (heo thịt, tinh heo, thức ăn chăn nuôi).

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

> Xuất khẩu lương thực:

Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ sản xuất, chế biến và kinh doanh gạo.

5. Cơ cấu cổ đông của công ty

5.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/06/2021

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	747	34.999.100	99,997%
1	Tổ chức	5	28.050.400	80,146%
2	Cá nhân	742	6.948.700	19,854%
II	Cổ đông nước ngoài	4	900	0,003%
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	4	900	0,003%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng cộng		751	35.000.000	100%

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

5.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2021

STT	Tên cổ đông	Số CMTND/HC /GCNĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Quỹ Đầu tư hạ tầng PVI	153/TB/UBCK	Tầng 25, Tòa nhà PVI, Lô VP2, Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	17.850.000	51,00
2	Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần	0300613198	333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	7.181.650	20,52
3	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang	1600190393	64C Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	3.018.750	8,63

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

5.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang là doanh nghiệp được hình thành từ sáp nhập các doanh nghiệp nhà nước và không có cổ đông sáng lập khi chuyển đổi thành công ty cổ phần.

5.4. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Theo Công văn số 3424/UBCK-PTTT ngày 07/07/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang (Mã chứng khoán: AFX tại sàn UpCom) ở mức 0% đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, những công ty mà Công ty AFIEX đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty AFIEX

6.1. Các công ty trực thuộc

STT	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh
1	Chi nhánh Xuất khẩu Lương thực	Khóm Thạnh An, Phường Mỹ Thới, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Chế biến lương thực
2	Chi nhánh Xí nghiệp Thức ăn Chăn nuôi Thủy sản	Quốc lộ 91, Khóm Đông Thạnh B, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Thức ăn gia súc
3	Chi nhánh Xí nghiệp Chế biến Lâm Súc Sản	Khóm Đông Thạnh B, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Chế biến lâm súc sản
4	Chi nhánh Trại chăn nuôi Vĩnh Khánh	Áp Trung Bình Tiến, Xã Vĩnh Trạch, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang	Chăn nuôi
5	Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 6, Số 68 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Dịch vụ

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

6.2. Các công ty kinh doanh, liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ phần sở hữu
1	Công ty TNHH Sài Gòn – Châu Đốc	Tổ 21, Khóm Châu Quới 3, Phường Châu Phú B, Thành phố Châu Đốc, Tỉnh An Giang	Kinh doanh Bất động sản	25%	25%	25%

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

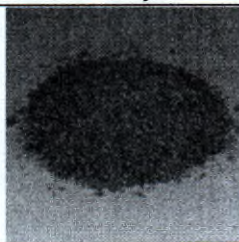


7. Hoạt động kinh doanh của Công ty

7.1. Sản phẩm, dịch vụ chính của AFIEX









Là một đơn vị có truyền thống về sản xuất, chế biến nông lâm sản và thủy sản tại tỉnh nhà An Giang, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang đang tập trung vào các lĩnh vực chính như: các ngành trồng trọt, chăn nuôi, cũng như chế biến, sản xuất, bán buôn nông sản, thực phẩm.

Với hơn 30 năm hình thành và phát triển, từ tiền thân là tổ hợp của 03 công ty: Công ty Chăn nuôi, Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản và Xí nghiệp Khai thác Chế biến Thủy sản, đến nay, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang đã lớn mạnh, trở thành một thương hiệu uy tín tại Miền Nam và vươn lên tầm quốc gia trong vai trò nguồn cung các sản phẩm nông lâm sản, thủy sản, là đầu mối xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang hiện có đội ngũ kỹ sư nông nghiệp giỏi, công nhân lành nghề và đã ứng dụng được nhiều công nghệ tiên tiến, hiện đại trong các lĩnh vực chăn nuôi, gieo trồng, chế biến, sản xuất. Trong quá trình phát triển, Công ty lần lượt nhận được các giải thưởng như: Thương hiệu mạnh Việt Nam, Cup Vàng Thương hiệu Việt, Cup Vàng Doanh nghiệp Xuất khẩu gạo uy tín, Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao (2011), Chứng nhận danh dự vì sự nghiệp phát triển ngành Thủy sản, Giấy chứng nhận Top 100 thương hiệu mạnh xuất khẩu uy tín và hiệu quả,...

❖ Hình ảnh một số sản phẩm của AFIEX:

		
Hình ảnh 1: Khô dầu đậu nành	Hình ảnh 2: Bột xít xương	Hình ảnh 3: Sản phẩm gạo – Gạo trắng hạt dài

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐỒNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

		
Hình ảnh 4: Sản phẩm gạo – Gạo Hương Lài	Hình ảnh 5: Sản phẩm gạo – Gạo Jasmine	Hình ảnh 6: Thức ăn cho bò thịt – A75 (16% đạm)
		
Hình ảnh 7: Thức ăn cho heo con – G303 (16% đạm)	Hình ảnh 8: Thức ăn đậm đặc cho heo nái – G40 (40% đạm)	Hình ảnh 9: Thức ăn cho cá lóc – AA244 (44% đạm)
		
Hình ảnh 10: Thức ăn cho cá có vây – AA230 (30% đạm)	Hình ảnh 11: Thức ăn cho cá da trơn – A99 (26% đạm)	

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

7.2. Cơ cấu doanh thu của các mảng hoạt động

STT	Doanh thu	Năm 2019		Năm 2020	
		Doanh thu (VND)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (VND)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	773.147.603.623	98,49	750.170.074.567	98,58
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	7.642.498.233	0,97	4.048.158.500	0,53

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐỒNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Doanh thu	Năm 2019		Năm 2020	
		Doanh thu (VND)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (VND)	Tỷ trọng (%)
3	Doanh thu các hoạt động khác	4.198.222.024	0,53	6.772.335.720	0,89
	Tổng cộng	784.988.323.880	100	760.990.568.787	100

(Nguồn: BCTC năm 2019, năm 2020 và BCTC đến 30/06/2021 của AFIEX)

Doanh thu của Công ty đạt hơn 760 tỷ đồng năm 2020, giảm 3,06% so với năm 2019. Về cơ cấu doanh thu của Công ty, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn nhất với hơn 99% trên tổng doanh thu, phần còn lại đến từ hoạt động tài chính và một số hoạt động khác.

7.3. Cơ cấu chi phí

STT	Chi phí	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị (VND)	Tỷ lệ %/DTT	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %/DTT
	Doanh thu thuần	773.147.603.623	100%	750.170.074.567	100%
1	Giá vốn bán hàng	722.204.298.100	93,41%	705.632.335.802	94,06%
2	Chi phí tài chính	7.642.498.233	0,99%	4.048.158.500	0,54%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.917.335.154	1,80%	12.895.170.127	1,72%
	Tổng chi phí	743.764.131.487	96,20%	722.575.664.429	96,32%

(Nguồn: BCTC năm 2019, năm 2020 và BCTC đến 30/06/2021 của AFIEX)

Do đặc thù của lĩnh vực kinh doanh chính là kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản và kinh doanh bất động sản và dịch vụ, đặc biệt là trong giai đoạn dịch bệnh diễn ra kéo dài, các chi phí của Công ty chiếm phần lớn so với doanh thu thuần. Tổng chi phí trong các năm 2019 và 2020 chiếm hơn 96% so với doanh thu thuần của Công ty; trong đó, chi phí trực tiếp được ghi nhận vào giá vốn bán hàng chiếm phần lớn ở mức trên 93% chủ yếu gồm: chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công, chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí thuê dịch vụ ngoài và các chi phí khác. Các chi phí còn lại chiếm tỷ trọng khoảng 2% doanh thu thuần của Công ty, bao gồm chi phí tài chính (chủ yếu là lãi vay ngân hàng) và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Ngoài ra, trong năm 2020, việc mua dự trữ nguyên liệu với giá tốt, góp phần làm giảm giá thành sản phẩm, đồng thời kết hợp với việc giảm chi phí bán hàng đã đưa đến kết quả hoạt động kinh doanh chung của Công ty hiệu quả hơn so với cùng kỳ.

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty

8.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2019 (VND)	Năm 2020 (VND)	% tăng giảm	Đến 30/06/2021 (VND)
Tổng giá trị tài sản	474.674.849.460	435.807.778.178	91,81%	540.226.080.953
Doanh thu thuần	773.147.603.623	750.170.074.567	97,03%	349.800.831.340
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.696.855.543	20.791.435.541	214,41%	(9.537.064.100)
Lợi nhuận khác	(9.496.750.202)	309.847.263	-3,26%	16.857.953.435
Lợi nhuận trước thuế	200.105.341	21.101.282.804	10545,09%	7.320.889.335
Lợi nhuận sau thuế	122.519.155	18.878.902.155	15408,94%	4.021.964.147
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	4,29%	0,00%	0,00%	0,00%

(Nguồn: BCTC năm 2019, năm 2020 và BCTC đến 30/06/2021 của AFIEX)

Trong năm 2020, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 750 tỷ đồng trên kế hoạch tổng doanh thu thuần năm 2020 là 924 tỷ đồng (đạt 82% kế hoạch năm), tương đương 97% so với cùng kỳ năm 2019. Đây là sự nỗ lực hoạt động phát triển của Công ty. Đặc biệt là trong giai đoạn Đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hầu hết các doanh nghiệp. Công ty không chỉ duy trì được tổng giá trị tài sản mà còn đạt được sự phát triển mạnh mẽ với doanh thu thuần đến 30/06/2021 đạt 394.800.831.340 đồng, tương đương 80,49% so với cùng kỳ 30/06/2020 (đạt 434.596.112.903 đồng) qua lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (số liệu thống kê từ Báo cáo tài chính năm 2019, năm 2020, và BCTC đến 30/06/2021).

Đến năm 2021, sau thời điểm bùng dịch liên tiếp trên địa bàn cả nước, Công ty không chỉ tiết giảm các chi phí quản lý doanh nghiệp để duy trì sự phát triển, doanh thu của Công ty vẫn tiếp tục được duy trì so với cùng kỳ năm trước, đồng thời, thể hiện sự lạc quan trong việc hồi phục và phát triển.

Căn cứ nội dung Giải trình về lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước của Công ty giải trình với Ủy Ban Giao dịch Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, công tác doanh số năm 2020 đạt kết quả cao (vượt 10%) so với cùng kỳ năm 2019. Nguyên nhân đến từ việc dự trữ nguyên vật liệu sản xuất giá tốt, đồng thời, đây là năm cuối của kỳ trung hạn 2015-2020 nên nhiều dự án đồng loạt triển khai để giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy doanh thu ở lĩnh vực bất động sản và dịch vụ của công ty. Công ty cũng tích cực trong công tác nghiên cứu, phát triển các sản phẩm và quảng bá thương hiệu đến thị trường trong và ngoài nước.

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Tuy nhiên, doanh thu và lợi nhuận sau thuế chưa đạt kế hoạch đề ra của Công ty, nguyên nhân chủ yếu do các dự án, đơn hàng, bị ảnh hưởng nhiều. Đặc biệt là trong khâu vận chuyển, tiêu thụ hàng hóa. Công ty đảm bảo được đầu vào nhưng ở đầu ra chỉ duy trì được thị trường từ các đối tác cũ. Chưa có sự mở rộng thị trường, đặc biệt là trong việc xuất khẩu đi các thị trường nước bạn.

❖ **Các nhân tố ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

❖ **Thuận lợi**

Uy tín Công ty: Là doanh nghiệp đầu ngành tại địa bàn tỉnh nhà nói riêng và khu vực miền Nam nước ta, trải qua hơn 30 năm phát triển và mở rộng, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang tự hào với chất lượng và sản lượng hàng hóa của Công ty. Đạt được nhiều giải thưởng lớn trong cộng đồng doanh nghiệp nước nhà.

Là một trong những Công ty lớn trong ngành kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản với tiền thân là sự sáp nhập của ba doanh nghiệp lớn trên địa bàn Tỉnh An Giang, Công ty thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo trong quá trình xây dựng và phát triển.

Lợi thế kinh doanh phát sinh khi cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước 56.573.525.327 đồng được phân bổ trong vòng 10 năm. Tổng giá trị lợi thế kinh doanh đã phân bổ theo thông tư 138/2012/TT-BTC đến ngày 30 tháng 06 năm 2021 là: 49.501.878.405 đồng (*trích trang 24, Báo cáo tài chính đã xoát xét đến 30/06/2021 của AFIEX*).

Nguồn nhân lực: Bên cạnh đội ngũ lãnh đạo giỏi, bản lĩnh, Công ty còn sở hữu lực lượng cán bộ, kỹ sư có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, làm việc chuyên nghiệp, năng động và có trách nhiệm cao đối với công việc, luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc và đúng thời hạn các đơn hàng được giao. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng đồng bộ hệ thống chế độ, chính sách ưu đãi, tạo điều kiện phát huy được chất xám của đội ngũ trí thức trong Công ty.

Năng lực sản xuất, kinh doanh: Hiện nay, Công ty đang sở hữu các dây chuyền công nghệ sản xuất tiên tiến, đảm bảo được quy mô chăn thả, chăn nuôi, chế biến, sản xuất, bảo quản và vận chuyển. Công ty đã xây dựng hệ thống tuần hoàn khép kín với đầy đủ sự hỗ trợ ở mỗi khâu, đảm bảo cho chu kỳ kinh doanh được diễn ra không bị gián đoạn.

❖ **Khó khăn**

Các đối thủ cạnh tranh: Cùng với quá trình hội nhập kinh tế thế giới, các Tập đoàn và các doanh nghiệp lớn của nước ngoài cũng tham gia cạnh tranh tại thị trường trong nước. Bên cạnh đó, sự nổi lên mạnh mẽ của các đối thủ cạnh tranh là các doanh nghiệp tư nhân khác trong nước với tiềm lực về vốn, nhân lực và công nghệ sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỎ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Nguồn vốn: Các đơn hàng lớn của Công ty trong thời điểm hiện tại phần lớn được thực hiện cùng các đối tác dài hạn, dẫn đến việc thu hồi chi phí gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt là trong giai đoạn dịch bệnh đang diễn ra phức tạp., gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, gây ảnh hưởng đến nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

8.2. Tình hình tài chính

❖ Công nợ phải thu

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
I	Phải thu ngắn hạn	48.997.673.368	62.441.450.073	190.329.283.081
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	52.764.294.467	60.420.239.013	88.386.704.461
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.186.376.904	2.858.126.225	106.002.201.958
3	Phải thu ngắn hạn khác	826.844.564	6.196.726.057	3.004.017.884
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(6.779.842.567)	(7.063.641.222)	(7.063.641.222)
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
1	Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-
2	Phải thu dài hạn khác	-	-	-
	Tổng cộng	48.997.673.368	62.441.450.073	190.329.283.081

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 06 tháng đầu năm 2021 của AFIFEX)

❖ Công nợ phải trả

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
I	Nợ ngắn hạn	114.455.096.207	57.437.294.914	157.833.633.542
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	25.510.382.798	19.743.962.122	19.343.612.014
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.540.951.591	3.095.579.996	1.421.163.044
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	112.495.708	2.228.441.831	5.706.963.335
4	Phải trả người lao động	1.595.998.279	-	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	552.626.154	830.841.077	1.084.782.298
6	Doanh thu chưa thực hiện	166.666.668	180.000.000	-

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
	ngắn hạn			
7	Phải trả ngắn hạn khác	1.676.440.927	1.706.716.728	1.704.636.515
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	81.708.284.150	29.238.503.228	128.564.726.404
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	591.249.932	413.249.932	7.749.932
II	Nợ dài hạn	317.500.000	473.500.000	473.500.000
1	Phải trả dài hạn khác	317.500.000	473.500.000	473.500.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
	Tổng nợ	114.772.596.207	57.910.794.914	158.307.133.542

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 06 tháng đầu năm 2021 của AFIEX)

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2019	31/12/2020
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	2,88	5,01
2	Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	0,46	2,55
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Nợ/Tổng tài sản (D/A)	lần	0,24	0,13
2	Nợ/Vốn chủ sở hữu (D/E)	lần	0,32	0,15
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho (=Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	lần	2,62	4,98
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,63	1,72
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	0,02%	2,52%
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	0,03%	5,00%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,03%	4,33%
4	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,24%	2,73%
5	Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP)(Mệnh giá: 10.000đ/CP)	đồng/cp	3,51	519,56

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 06 tháng đầu năm 2021 của AFIEX)

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

❖ **Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2021**

(ĐVT: đồng)

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	280.700.270.128	46.519.461.008	16,57%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	122.538.720.495	23.115.334.415	18,86%
2	Máy móc, thiết bị	129.995.290.467	17.953.200.578	13,81%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	21.625.911.478	3.924.695.238	18,15%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.480.356.700	519.045.293	14,91%
5	Tài sản khác	3.062.690.988	1.007.185.484	32,89%
II	Tài sản cố định vô hình	47.572.942.345	39.785.217.199	83,63%
1	Quyền sử dụng đất	47.314.548.475	39.526.823.329	83,54%
2	Phần mềm máy tính	258.393.870	258.393.870	100,00%
	Tổng cộng	328.273.212.473	86.304.678.207	26,29%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 06 tháng đầu năm 2021 của AFIEX)

❖ **Tình hình sử dụng đất đai của Công ty**

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
I	Đất giao, đất nhận chuyển nhượng	95.777,90				
1	Số 34-36 Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	308,3	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Công nhận QSDĐ như Giao đất có thu tiền sử dụng đất		
2	Xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	2.730,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Lâu dài	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh + đất ở
3	Thị Trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn,	2.341,90	Giấy chứng nhận quyền	Giao đất có thu tiền	Đến ngày 06/01/2059	Đất cơ sở sản xuất,

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
	tỉnh An Giang		sử dụng đất	sử dụng đất		kinh doanh
4	Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	761,40	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Công nhận QSDĐ như Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Lâu dài	Đất cây lâu năm + đất ở
5	Ấp Long Hòa, Xã Long Giang, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang	37.888,20	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	9285,6 m ² đến ngày 18/07/2044; 9690,4 m ² đến ngày 20/05/2061; 11080 m ² đến ngày 18/07/2044; 3403,8 m ² đến ngày 18/07/2044; ; 4428,4 m ² đến ngày 20/05/2061.	Đất nuôi trồng thủy sản
6	Ấp Bình Tây 1, Phú Bình, Phú Tân, An Giang	24.959,90	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Giao đất có thu tiền sử dụng đất và công nhận QSDĐ như giao đất có thu	Đến ngày 30/09/2043	Đất nuôi trồng thủy sản

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
				tiền SDD		
7	Khu đất ấp Vĩnh Mỹ, Thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ	17.122,90	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Nhận chuyển nhượng QSDĐ được nhà nước giao đất có thu tiền SDD.	Lâu dài: 200 m ² ; Đến ngày 31/12/2059: 16922,9 m ²	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
8	Khu đất ấp Vĩnh Mỹ, Thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ	9.210,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Nhận chuyển nhượng QSDĐ được nhà nước giao đất có thu tiền SDD	Lâu dài	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
9	Xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	455,30	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Thực hiện QĐ thi hành án được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền SDD	Lâu dài	Đất ở tại nông thôn
II	Đất thuê	468.316,20				
1	Phường Mỹ Thạnh, Thành Phố Long Xuyên, An Giang	25.537,50	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
			22/HĐ.TĐ			
2	Thị Trấn Phú Mỹ, Chợ Đình, Phú Tân	3.966,60	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 28/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
3	109 Nguyễn Huệ B, Phường Mỹ Long, Thành Phố Long Xuyên, An Giang	110,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 16/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
4	Xã An Hòa, Huyện Châu Thành, An Giang	4.628,40	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 17/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
5	Xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, An Giang	16.033,90	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 18/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, đất cơ sở sản xuất kinh doanh
6	QL 91, Phường Mỹ Thới, Long Xuyên, An Giang	25.429,50	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 22/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
7	59 Thoại ngọc Hầu, Phường Mỹ Long, Thành Phố Long Xuyên, An giang	172,10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 15/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
8	Phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, An Giang	48.712,90	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 23/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
9	2045 Trần Hưng Đạo, Mỹ Thới, Long Xuyên, An Giang	1.030,50	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 14/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
10	Xã Vĩnh Khánh - Thoại Sơn	303.715,40	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 20/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	49 năm	Đất nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp, đất chuyên trồng lúa nước
11	Xã Vĩnh Trạch - Thoại Sơn	38.979,40	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất số 19/HĐ.TĐ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	49 năm	Đất nông nghiệp khác

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng đất		
				Hình thức sử dụng	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng
III	Đất Dự án Khu dân cư Trung tâm Thương Mại Nam Châu Đốc					
1	Đất khu dân cư mở rộng (Xã Mỹ Đức, Huyện Châu Phú, Tỉnh An Giang)	22.287,40	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 20/07/2010	Giao đất để thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Kênh Đào mở rộng.	Đất hình thành bất động sản để phân lô bán đất nền	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang)

9. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang

❖ Tổng quan về thị trường kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản

Là quốc gia có truyền thống nông nghiệp, trong thời đại kinh tế hội nhập, thị trường kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản vẫn luôn là tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống sản xuất, chăn nuôi, chế biến, xuất khẩu phát triển đồng bộ, hiện đại sẽ tạo nên vòng tuần hoàn kinh tế khép kín ổn định, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao sản xuất, hiệu quả của nền kinh tế, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội. Nhận thức sâu sắc được vấn đề trên, trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã dành mức đầu tư cao cho ngành nghề chủ đạo này. Việt Nam đã tận dụng rất nhiều nguồn lực trong và ngoài nước, nguồn lực xã hội để phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, chất lượng nông, lâm, thủy hải sản.

Nghiên cứu, xây dựng và phát triển kỹ thuật, trong đó, chất lượng và sản lượng sản xuất cần đi trước một bước được coi là bước đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Đây cũng là một trong những chương trình nhằm cụ thể hoá các chính sách quốc gia trong việc đưa ra và xây dựng quy hoạch phát triển các ngành nghề thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung đầu tư vào các ngành chủ đạo trọng điểm quốc gia, đặc biệt là quy mô lớn trên cả nước.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tập trung triển khai xây

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

dựng và thực hiện các đề án trọng tâm: Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021-2030; phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045; phát triển ngành chế biến thủy sản giai đoạn 2021-2030.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phùng Đức Tiến cho rằng, hiện nay, việc bảo đảm an toàn dịch bệnh trong các cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản rất quan trọng, nếu không, việc đứt gãy chuỗi cung ứng nông sản hoàn toàn có thể xảy ra. Các tỉnh, thành phố đang đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu và nhân lực quản trị cho phát triển cơ giới hóa, công nghiệp chế biến nông sản; xây dựng các vùng nguyên liệu chuyên canh cung cấp cho các nhà máy chế biến. Cùng với đó, nghiên cứu, đề xuất thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các thành phần kinh tế đầu tư vào công nghiệp chế biến; tổ chức kết nối tiêu thụ, xúc tiến thương mại các sản phẩm nông, lâm, thủy sản; giải quyết những khó khăn về vốn, mặt bằng, lao động, tìm kiếm thị trường... cho các đơn vị đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản.

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành chế biến nông, lâm, thủy sản trên địa bàn cả nước đã thu hút hơn 1,6 triệu lao động làm việc tại 7.500 cơ sở chế biến quy mô công nghiệp. Dự kiến trong 3 năm gần đây, có 65 tổ hợp chế biến công nghệ tiên tiến với tổng số vốn hơn 56.000 tỷ đồng gắn với vùng nguyên liệu lớn, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

❖ **Đánh giá nhu cầu thị trường đối với AFIEX**

Với hơn 30 năm trong lĩnh vực kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản, Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm An Giang sở hữu tiềm năng hùng hậu về thiết bị, kỹ thuật tiên tiến, đội ngũ chuyên gia, kỹ sư và công nhân lành nghề, sẵn sàng thực hiện chăn nuôi, gieo trồng, chế biến, cung ứng hàng hoá, sản phẩm cho thị trường trong và ngoài nước.

Từ sản phẩm đầu tiên kể từ khi hợp nhất ba doanh nghiệp là Công ty Chăn nuôi, Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản và Xí nghiệp Khai thác Chế biến Thủy sản từ năm 1992 đến nay, Công ty đã cho ra đời nhiều sản phẩm cho nông, lâm, thủy hải sản, hỗ trợ người dân trên địa bàn Tỉnh An Giang nói riêng và cả nước nói chung những sản phẩm với chất lượng và giá cả phù hợp với điều kiện kinh tế từng giai đoạn. Đặc biệt là các sản phẩm như: sản phẩm gạo, thức ăn cho bò thịt, thức ăn cho heo nái,... luôn được bạn hàng và người dân cả nước ủng hộ, đánh giá cao.

Có được thành quả trên là quá trình tích lũy liên tục để Công ty có được một đội ngũ lao động chuyên nghiệp, tinh thông nghề nghiệp, liên tục cập nhật, làm chủ các công nghệ hiện đại, tiên tiến để nghiên cứu các sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm cũ, nâng cao chất lượng, sản lượng, đồng thời vẫn đảm bảo tiến độ.

Với những lợi thế sẵn có về nguồn nhân lực, bề dày kinh nghiệm và cơ sở vật chất, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang có nhiều triển vọng tiếp tục phát triển trong thời gian tới. Hiện tại, Vinafood 2 đang sở hữu 20,52% vốn điều lệ tại

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

AFIEX: Do đó, việc Vianfood 2 chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại AFIEX sẽ tạo cơ hội cho các nhà đầu tư nhận chuyển nhượng được sở hữu và tham gia quản trị AFIEX. Chính vì vậy, việc Vinafood 2 chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại AFIEX được đánh giá sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư trên thị trường.

10. Kế hoạch kinh doanh, sản xuất của Công ty

10.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty đã thông qua một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Kế hoạch năm 2021	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2020
Tổng doanh thu thuần	Tr.đ	761.617	984.490	29,26
Tổng chi phí	Tr.đ	740.516	935.530	26,33
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	21.101	48.960	132,03
Thuế TNDN	Tr.đ	2.222	9.792	340,68
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	18.879	39.168	107,47
Xuất khẩu gạo				
Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Kế hoạch năm 2021	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2020
+ Kim ngạch xuất	Tr.USD	-	1	-
+ Sản lượng xuất	Tấn	-	2.000,00	-
Nhập khẩu nguyên liệu thức ăn				
+ Kim ngạch nhập	Tr.USD	1,92	10,68	456,25
+ Sản lượng nhập	Tấn	6.292,48	27.200,00	332,26
Sản lượng tiêu thụ TÁC N TS	Tấn	45.679,69	53.250,00	16,57
+ Thức ăn bán ngoài	Tấn	41.792,62	50.250,00	20,24
+ Tiêu thụ nội bộ	Tấn	3.887,07	3.000,00	-22,82

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của AFIEX)

10.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

Để thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty sẽ chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn. Với các biện pháp, giải pháp cụ thể như sau:

- Duy trì sản phẩm kinh doanh nông, lâm, thủy hải sản trong và ngoài nước, tập trung kênh khách hàng cũ và phát triển hệ khách hàng mới;
- Phát triển và hoàn thiện mô hình quản lý doanh nghiệp;
- Triển khai các hợp đồng cung cấp nông, lâm, thủy hải sản đang tiến hành, đảm bảo các tiêu chí: an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả;
- Nghiên cứu các dự án đầu tư và các dự án khả thi khác phù hợp với năng lực của Công ty và nguồn vốn hiện có;
- Rà soát phương án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty;
- Tiếp tục nghiên cứu để đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư tại các đơn vị;
- Duy trì việc giao và đánh giá hiệu quả công việc đến các phòng ban/bộ phận làm cơ sở để trả lương. Tiếp tục đẩy mạnh giao việc và đánh giá hiệu quả công việc tới từng cá nhân;
- Quyết liệt công tác giải quyết các giá trị dờ dang và thu hồi công nợ, có giao chỉ tiêu trách nhiệm cụ thể đến từng đơn vị, cá nhân;
- Duy trì việc lập và quản lý dòng tiền phục vụ cho sản xuất, kinh doanh, có các giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối dòng tiền cho sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, trước mắt tập trung vào khúc kiểm soát, kiểm toán nội bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

II. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Cơ sở pháp lý

- Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2021 về Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Quyết định số 77/QĐ-LTMN ngày 06/09/2021 của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn thầu tư vấn chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang;
- Văn bản số 226/UBQLV-NN ngày 02/03/2021 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về việc chuyển nhượng vốn tại AFIEX;
- Chứng thư thẩm định giá số: 251021.003/CTTĐ.KT2, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- Báo cáo Tư vấn giá khởi điểm số: 251021.002/BCTV.KT2, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- Chứng thư thẩm định giá số: 69/2022/CTTĐG-CPAVIETNAM-HCM ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ban hành;
- Điều lệ Công ty ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần (Vinafood 2) tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang nhằm thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp theo văn bản số 226/UBQLV-NN ngày 02/03/2021 về việc chuyển nhượng cổ phần tại AFIEX.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

3.1. Tình hình đầu tư vốn vào Công ty

Tính đến thời điểm lập Phương án chuyển nhượng vốn (tháng 01/2022), tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang là:

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại AFIEX: 7.181.650 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 71.816.500.000 đồng
- Giá trị cổ phiếu AFIEX ghi trên sổ sách của Vinafood 2: 10.000 đồng/cổ phần

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của Vinafood 2 tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần một khoản ước tính theo giá trị định giá khoảng: **138.605.845.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ, sáu trăm lẻ năm triệu, tám

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) cũng như thực hiện chủ trương tại Nghị quyết số 22/2021/MQ-LTMN-HĐQT ngày 06/05/2021 của Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần.

4. Số lượng cổ phần chuyển nhượng

Số lượng cổ phần sở hữu	: 7.181.650 cổ phần, tương ứng với 20,52% Vốn điều lệ của AFIEX
Số lượng cổ phần chuyển nhượng	: 7.181.650 cổ phần, tương ứng với 100% vốn góp của Vinafood 2 tại AFIEX
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Giá trị cổ phần theo mệnh giá	: 71.816.500.000 đồng

5. Giá khởi điểm chào bán

- Giá khởi điểm cổ phiếu AFIEX theo giá xác định lần 1 của tổ chức có chức năng thẩm định giá - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là: **18.917 đồng/cổ phần**.
- Giá khởi điểm cổ phiếu AFIEX theo giá xác định lần 2 của tổ chức có chức năng thẩm định giá - Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là: **19.300 đồng/cổ phần**.
- Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu cổ phiếu AFX tại ngày 21/01/2022 là **14.800 đồng/cổ phần**.
- Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu bình quân của 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu AFX tính đến ngày 21/01/2022 là: **15.333 đồng/cổ phần**, cụ thể như sau:

STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)
1	10/12/2021	14.400
2	13/12/2021	14.400
3	14/12/2021	14.400
4	15/12/2021	14.600
5	16/12/2021	14.500
6	17/12/2021	15.200
7	20/12/2021	15.100
8	21/12/2021	15.100
9	22/12/2021	15.300
10	23/12/2021	15.900
11	24/12/2021	16.200
12	27/12/2021	16.100

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)
13	28/12/2021	15.800
14	29/12/2021	15.500
15	30/12/2021	16.100
16	31/12/2021	17.400
17	04/01/2022	16.600
18	05/01/2022	16.200
19	06/01/2022	15.700
20	07/01/2022	15.900
21	10/01/2022	15.700
22	11/01/2022	15.300
23	12/01/2022	15.200
24	13/01/2022	14.900
25	14/01/2022	15.200
26	17/01/2022	15.100
27	18/01/2022	14.600
28	19/01/2022	14.300
29	20/01/2022	14.500
30	21/01/2022	14.800
	Bình quân	15.333

Giá khởi điểm chuyển nhượng vốn sẽ là **19.300 đồng/cổ phần** và không thấp hơn: giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của AFIEX niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; giá tham chiếu của AFIEX đang giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn Vinafood 2 tại AFIEX

Căn cứ Văn bản số 226/UBQLV-NN ngày 02/03/2021 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về việc chuyển nhượng vốn tại AFIEX, Vinafood 2 có kế hoạch chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp với tỷ lệ 20,52% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang. Qua quá trình phân tích, đánh giá quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế từ thị trường, Agriseco Miền Trung đề xuất Hội đồng quản trị của Vinafood 2 lựa chọn chuyển nhượng vốn theo phương thức Bán đấu giá công khai thông thường để đạt được hiệu quả cao nhất.

- Phân tích phương thức đấu giá thông thường:

Tiêu chí	Nội dung
Số lượng cổ phần đấu giá	- Số lượng cổ phần đấu giá: 7.181.650 cổ phần - Số lượng cổ phần đăng ký tối thiểu: 100 cổ phần

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Tiêu chí	Nội dung
Đối tượng mua	Tất cả các nhà đầu tư tiếp cận được với thông tin chào bán thông qua website của Vinafood 2, Tổ chức tư vấn, Đại lý đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá và báo giấy nơi thông tin chào bán được đăng tải.
Thời gian thực hiện	Sau khi hồ sơ chuyển nhượng vốn được cấp có thẩm quyền thông qua, Vinafood 2 thực hiện công bố thông tin về việc chào bán trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày.
Tính công khai, minh bạch của việc chào bán	Đảm bảo yếu tố công khai, minh bạch trong việc chào bán
Giá khởi điểm	Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số: 69/2022/CTTĐG-CPAVIETNAM-HCM ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ban hành, giá khởi điểm đấu giá được xác định là 19.300 đồng/cổ phần
Ưu điểm	- Nhà đầu tư được lựa chọn các mức khối lượng cổ phần để đăng ký tham gia đấu giá (không vượt quá số lượng chào bán); - Tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều đối tượng nhà đầu tư, kể cả các nhà đầu tư nhỏ lẻ tham gia đấu giá.
Nhược điểm	Có thể không đạt được mục tiêu bán hết số lượng cổ phiếu trong một lần bán đấu giá, dẫn đến việc phải thực hiện thủ tục chuyển nhượng vốn nhiều lần.

7. Giá bán AFIEX tại ngày đấu giá

❖ **Giá bán cổ phiếu AFX tại ngày đấu giá**

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Vinafood 2 khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai theo thông thường, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận). Tại ngày tổ chức Đấu giá công khai thông thường, giá bán khởi điểm là **19.300 đồng/cổ phần**.

8. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Căn cứ quy định tại Điểm d, Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020, chủ sở hữu vốn được lựa chọn tổ chức thực hiện bán đấu giá không phụ thuộc vào phần vốn chào bán có giá trị theo mệnh giá lớn hơn hay nhỏ hơn 10 tỷ đồng. Phần vốn chuyển nhượng của Vinafood 2 tại AFIEX có giá trị theo mệnh giá là

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

71.816.500.000 đồng (lớn hơn 10 tỷ đồng), do đó, Agriseco Miền Trung đề xuất Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần lựa chọn **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh** là Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

9. Thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn

Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty, cùng với giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được là **138.605.845.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ, sáu trăm lẻ năm triệu, tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) (tính theo giá khởi điểm đã được tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định là 19.300 đồng/cổ phần), lớn hơn giá trị đầu tư ghi trên sổ sách của Vinafood 2 là 71.816.500.000 đồng, do đó cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Vinafood 2 đầu tư tại AFIEX là Hội đồng quản trị Vinafood 2.

10. Phương thức xử lý số cổ phần không bán hết:

- Trường hợp Đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết thì thực hiện phương thức Chào bán cạnh tranh;
- Trường hợp Chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức Thỏa thuận (áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế phiên chào bán cạnh tranh).

11. Dự kiến lộ trình thực hiện chuyển nhượng vốn

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý I/2022
- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Quý I/2022
- Dự kiến lộ trình thực hiện:

STT	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
1	Xây dựng xong phương án chuyển nhượng vốn	T	Agriseco
2	Hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng vốn và các bên ký ban hành	T+10	Agriseco Vinafood 2
3	Hội đồng quản trị của Vinafood 2 xem xét, phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn	T+15	Vinafood 2
4	Thu thập thông tin, xây dựng Bản cáo bạch và bộ hồ sơ chào bán	T+16	Agriseco Vinafood 2
5	Lấy ý kiến, chỉnh sửa bản cáo bạch và các hồ sơ chào bán	T+20	Agriseco Vinafood 2
6	Phê duyệt hồ sơ chào bán	T+25	Vinafood 2
7	Xin chấp thuận của UBCK	T+26	Agriseco

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
8	Nhận công văn trả lời của UBCK	T+31	Agriseco
9	Chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của UBCK (lần 1)	T+36	Agriseco
10	Chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của UBCK (lần 2 - nếu có)	T+40	Agriseco
11	Nhận giấy phép chào bán	T+42	Agriseco Vinafood 2
12	Công bố thông tin về việc nhận giấy phép và thông báo phát hành	T+44	Agriseco Vinafood 2
13	Nộp hồ sơ bán đấu giá cho Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX)	T+46	Agriseco
14	Bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của HSX (nếu có)	T+51	Agriseco Vinafood 2
15	Thống nhất lộ trình, Quy chế bán đấu giá với HSX	T+56	Agriseco Vinafood 2 HSX
16	Vinafood 2 thông báo lựa chọn Đại lý đấu giá	T+57	Vinafood 2
17	Vinafood 2 ban hành Quy chế bán đấu giá Công bố thông tin về đợt bán đấu giá cổ phần theo quy định	T+58	Agriseco Vinafood 2 HSX Đại lý đấu giá
18	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	T+59-T+77	Đại lý đấu giá
19	Tổng hợp kết quả tham dự đấu giá và công bố kết quả tham dự đấu giá	T+78	HSX
20	Nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư	T+81	Đại lý đấu giá
21	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần	T+83	HSX
22	Tổng hợp kết quả đấu giá, gửi thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư, công bố thông tin về kết quả đấu giá	T+84	HSX
23	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	T+84-T+92	Đại lý đấu giá
24	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	T+84-T+92	Đại lý đấu giá

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

STT	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
25	Thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu qua VSD	Trong vòng 05 ngày sau khi hoàn tất đợt đấu giá	Agriseco Vinafood 2
26	Tổng hợp kết quả bán đấu giá cổ phần và báo cáo về đợt bán đấu giá cho Vinafood 2, xử lý sau đấu giá (nếu có)	T+94	Agriseco
27	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho Vinafood 2 (nếu có)	T+94	HSX
28	Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp kết quả bán đấu giá	T+95	Vinafood 2

Ghi chú: Thời gian nêu trên còn phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt hồ sơ của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN

1. Hồ sơ đấu giá

- Văn bản số 226/UBQLV-NN ngày 02/03/2021 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về việc chuyển nhượng vốn tại AFIEX;
- Quyết định của Hội đồng quản trị Vinafood 2 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Vinafood 2 tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Bản công bố thông tin chuyển nhượng vốn;
- Quy chế bán đấu giá cổ phần do Vinafood 2 ban hành;
- Văn bản xác nhận sở hữu cổ phần của Vinafood 2 tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, BCTC đến 30/06/2021 được soát xét của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Chứng thư thẩm định giá số: 251021.003/CTTĐ.KT2, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- Báo cáo Tư vấn giá khởi điểm số: 251021.002/BCTV.KT2, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- Chứng thư thẩm định giá số: 69/2022/CTTĐG-CPAVIETNAM-HCM ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ban hành;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinafood 2;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

2. Đối tượng chào bán

Các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

3. Công bố thông tin về đấu giá cổ phần

Thông tin về cuộc bán đấu giá cổ phần sẽ được công bố trên:

- 03 số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành toàn quốc;
- 03 số báo liên tiếp của một tờ báo địa phương nơi Vinafood 2 và Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang có trụ sở chính;
- Trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Vinafood 2, Agriseco Miền Trung và Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.
- Thời gian công bố thông tin: tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức cuộc đấu giá.

4. Các nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

5. Các nhà đầu tư bỏ Phiếu đấu giá mua cổ phần

Các nhà đầu tư bỏ phiếu tham dự đấu giá theo thời gian quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

6. Điều kiện tổ chức bán đấu giá

Buổi bán đấu giá chỉ đủ điều kiện tổ chức có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá công khai theo quy định tại Quy chế bán đấu giá.

7. Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần

Phiên bán đấu giá được tổ chức tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Vinafood 2 cử đại diện tham gia vào Hội đồng bán đấu giá.

8. Nguyên tắc xác định kết quả bán đấu giá

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

9. Công bố kết quả bán đấu giá

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

10. Thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá do Vinafood 2 ban hành.

11. Chuyển quyền sở hữu qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Sau khi nhà đầu tư hoàn thành nộp tiền mua cổ phần, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Vinafood 2 gửi hồ sơ bao gồm: Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của cấp có thẩm quyền, văn bản đề nghị và Biên bản xác định nhà đầu tư trúng giá bán cổ phần đến Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam để làm thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam có trách nhiệm thực hiện chuyển quyền sở hữu cổ phần của phần vốn doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đã chuyển nhượng cho tổ chức, cá nhân khác theo hồ sơ Vinafood 2 gửi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

12. Báo cáo kết quả chào bán

Trong thời gian tối đa 15 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chuyển nhượng vốn, Vinafood 2 gửi báo cáo kết quả đấu giá cổ phần chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài đến cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 1 năm 2022

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hoài

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ ĐÔNG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 1 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK – CHI NHÁNH MIỀN TRUNG



GIAM ĐỐC

Nguyễn Trung Kiên

